

ZONA TAI (Viêm OTN do siêu vi)

ĐỊNH NGHĨA

Zona tai hay còn gọi là hội chứng Ramsay Hunt là do nhiễm virus varicella zoster thứ phát (nhiễm nguyên phát gọi là bệnh thủy đậu) xảy ra tại hạch gối.

NGUYÊN NHÂN

Nguyên nhân làm tái kích hoạt virus varicella zoster vẫn chưa rõ ràng, tuy nhiên tình trạng suy giảm MD khi lớn tuổi, nhiễm HIV hoặc điều trị thuốc ức chế MD đều có liên quan đến bệnh.

TRIỆU CHỨNG

1. Triệu chứng sớm: triệu chứng cảm cúm (khoảng 2 ngày)
 - Sốt
 - Nóng rát 1 bên tai
 - Nhức đầu
2. Triệu chứng:
 - Mụn nước xuất hiện ở gờ đối luân, hố thùy, thành sau ống tai ngoài.
 - Tổn thương mụn nước khác với herpes, có viền đỏ xung quanh, khi lành để lại sẹo
 - Liệt mặt có nhiều mức độ từ nhẹ đến nặng

THỂ LÂM SÀNG

1. Thể không đầy đủ:
 - Đau tai, nổi mụn nước
 - Không liệt mặt
2. Thể tổn thương TK VIII: thêm triệu chứng
 - Nghe kém
 - ù tai
 - Chóng mặt
3. Thể tổn thương dây V: thêm triệu chứng
 - Tổn thương niêm mạc phần trên amidan, đau nửa mặt

Điều trị

Kháng virus (Có thể sử dụng 1 trong những nhóm sau)	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Acyclovir (zovirax): 800mg × 5 lần/ngày × 7ngày ▪ hoặc Famcyclovir (Famvir): 500-700mg × 3 lần/ngày × 7 ngày ▪ hoặc Valacyclovir (valtrex): 1g × 3 lần/ngày × 7ngày
Giảm đau (Có thể sử dụng 1 trong nhiều nhóm sau)	<ul style="list-style-type: none"> ▪ acetaminophen (panadol, efferalgan,...), liều lượng 500mg × 3-4 lần/ngày ▪ hoặc Amitriptyline (apo-amitriptyline), liều 25mg × 3 lần/ngày
Kháng viêm steroids	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Methylprednisolone (Medrol 4mg, 16mg) ▪ hoặc prednisolone (prednisone 5mg) ▪ Liều lượng 60mg/ngày × 4 ngày ▪ Giảm liều dần ▪ Thời gian điều trị 10 – 14 ngày.

Trong trường hợp những vết loét do mụn nước vỡ ra để lại có dấu hiệu nhiễm trùng, có thể sử dụng thêm kháng sinh

Kháng sinh (Có thể sử dụng 1 trong những nhóm sau)	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Cephalosporin thế hệ 1 (cefadroxil, cefalexin,...), liều lượng 500mg × 3-4 lần/ngày ▪ Hoặc cephalosporin thế hệ 2 (cefaclor, zinnat,...), liều lượng 500mg × 2 lần/ngày ▪ hoặc quinolone (ciprobay, tavanic,...), liều lượng 500mg × 2 lần/ngày (nhóm ciprofloxacin), 500mg × 1 lần/ngày (nhóm levofloxacin)
---	--

Trong trường hợp có liệt thần kinh VII có thể cho bệnh nhân → nhập viện.

Kháng viêm Steroids dạng tiêm tĩnh mạch	<ul style="list-style-type: none"> ▪ methylprednisolone (Solumedrol 40mg), liều lượng 40-80mg/ngày ▪ Giảm liều dần sau đó ▪ chuyển sang dạng uống như trên.
Bảo vệ mắt	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Tetracyclin, tra vào mắt trước khi ngủ và kéo mắt nhắm kín lại
Châm cứu phối hợp	